

QLTT trong con mắt người dân, doanh nghiệp và xã hội; niềm tin và sự kỳ vọng của người dân, doanh nghiệp và Chính phủ vào lực lượng QLTT với tư cách là một trong những lực lượng chủ công trong công tác đấu tranh phòng, chống và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại ở thị trường trong nước đã cơ bản được đáp ứng.

Bên cạnh những yếu tố tích cực, mặc dù do những nguyên nhân khách quan như dịch bệnh Covid-19 kéo dài trên phạm vi cả nước nhưng số liệu kết quả kiểm tra, xử lý chung của lực lượng QLTT cả nước trong giai đoạn 2019-2022 có xu hướng giảm trong bối cảnh vi phạm pháp luật hoạt động thương mại vẫn diễn biến hết sức phức tạp; quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, người tiêu dùng vẫn tiếp tục bị xâm hại cho thấy hiệu quả hoạt động của lực lượng cần phải tiếp tục được cải thiện mạnh mẽ hơn nữa.

1.5. Về công tác tổ chức cán bộ, quản lý công chức, đào tạo, bồi dưỡng và kiểm tra nội bộ

a) Về cơ cấu tổ chức của Tổng cục

Theo Quyết định số 34/2028/QĐ-TTg thì cơ cấu tổ chức của Tổng cục QLTT gồm 06 tổ chức QLTT ở trung ương (Văn phòng Tổng cục; Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Tổng hợp - Kế hoạch - Tài chính; Vụ Chính sách - Pháp chế; Vụ Thanh tra - Kiểm tra; Cục Nghiệp vụ QLTT); 63 Cục QLTT tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và 376 Đội QLTT trực thuộc Cục QLTT cấp tỉnh (giảm 45% so với 681 Đội QLTT trước thời điểm thành lập Tổng cục QLTT). Văn phòng Tổng cục có 03 phòng và Trung tâm Thông tin truyền thông QLTT; Cục Nghiệp vụ QLTT có 04 phòng.

Các tổ chức QLTT ở địa phương gồm 63 Cục QLTT cấp tỉnh trực thuộc Tổng cục QLTT, chưa hình thành Cục QLTT liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Cục QLTT tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có 03 phòng (Phòng Thanh tra - Pháp chế; Phòng Tổ chức - Hành chính và Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp); Cục QLTT thành phố Hà Nội và Cục QLTT thành phố Hồ Chí Minh có 04 phòng (có thêm Phòng Kiểm tra Phối hợp liên ngành). 376 Đội QLTT cấp huyện trực thuộc các Cục QLTT cấp tỉnh gồm: Đội QLTT huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội QLTT liên huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội QLTT chuyên ngành; Đội QLTT cơ động. Đội QLTT cấp huyện không tổ chức phòng. Cục QLTT cấp tỉnh và Đội QLTT cấp huyện có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

b) Về công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ

Hàng năm, căn cứ hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương Ban cán sự đảng Bộ Công Thương về công tác quy hoạch cán bộ, Tổng cục QLTT có văn bản hướng dẫn các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện công tác quy hoạch, rà soát bổ sung quy hoạch theo đúng quy định. Về công tác bổ nhiệm, căn cứ quy định của Đảng, Chính phủ và Bộ Công Thương về quản lý, sử dụng cán bộ công chức, Tổng cục QLTT đã phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Công Thương hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện công tác bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo các cấp của lực lượng QLTT theo quy định của pháp luật và phân cấp cán bộ của Bộ Công Thương. Theo đó, đến thời điểm hiện tại, số lượng công chức lãnh đạo các cấp của Tổng cục QLTT cụ thể như sau:

- Lãnh đạo Tổng cục: Tổng cục trưởng và 04 Phó Tổng cục trưởng.
- Lãnh đạo các tổ chức QLTT ở trung ương (06 đơn vị): 05 Vụ trưởng và tương đương; 13 Phó Vụ trưởng và tương đương.
- Lãnh đạo các tổ chức QLTT ở địa phương (63 đơn vị):
 - + Lãnh đạo Cục: 53 Cục trưởng; 157 Phó Cục trưởng.
 - + Lãnh đạo Phòng và Đội QLTT: 147 Trưởng phòng, 158 Phó Trưởng phòng; 358 Đội trưởng; 757 Phó Đội trưởng.

Ngoài ra, việc thực hiện các chế độ chính sách đối với voi công chức và người lao động (nâng lương, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, khen thưởng, hưu trí, chuyển ngạch, đào tạo, bồi dưỡng,...) được các đơn vị trực thuộc Tổng cục nói riêng cũng như Tổng cục nói chung thực hiện đầy đủ, theo đúng quy định của pháp luật, từng bước đời sống công chức và người lao động được nâng lên, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, người lao động thuộc Tổng cục.

c) Về biên chế đội ngũ công chức QLTT

Số lượng biên chế công chức được giao và lao động hợp đồng của toàn lực lượng QLTT qua các năm:

Năm	Biên chế công chức	Lao động hợp đồng
2019	5.549	891
2020	5.330	858
2021	5.243	812
2022	5.243	812

2023	5.188	812
------	-------	-----

d) Về công tác tuyển dụng công chức QLTT

Cùng với yêu cầu đẩy mạnh tinh giản biên chế, ước tính đến năm 2030 lực lượng QLTT sẽ phải thực hiện thay thế, bổ sung khoảng 25% số lượng công chức đến tuổi nghỉ chế độ hưu trí. Việc thu hút, tuyển dụng công chức có chất lượng cao gia nhập lực lượng là một trong những giải pháp quan trọng để củng cố, nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính của toàn lực lượng.

Giai đoạn 2018-2022, công tác tuyển dụng công chức QLTT được thực hiện theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, cạnh tranh và đúng pháp luật nhằm tuyển chọn những người có phẩm chất đạo đức, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và có đủ các điều kiện khác đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và vị trí việc làm cần tuyển dụng tại các đơn vị thuộc Tổng cục QLTT. Trong giai đoạn này, lực lượng QLTT đã được bổ sung 423 công chức vào các vị trí việc làm tương ứng tại các cơ quan, đơn vị QLTT các cấp thông qua công tác tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển) 100% công chức được tuyển dụng mới đều có trình độ đại học trở lên với các chuyên ngành đào tạo phù hợp, vì vậy, về cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao⁶.

đ) Về công tác quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng công chức QLTT

Quán triệt quan điểm “cán bộ là gốc rễ của mọi vấn đề”, công tác đào tạo, bồi dưỡng và quản lý, sử dụng công chức QLTT đáp ứng yêu cầu công tác được quan tâm và xác định là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu. Giai đoạn 2018-2022, Tổng cục QLTT đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho trên 6.084 lượt công chức QLTT về lý luận chính trị, quản lý hành chính nhà nước; bồi dưỡng theo ngạch công chức; nghiệp vụ lãnh đạo cấp Vụ, cấp Phòng; nghiệp vụ kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thanh tra chuyên ngành. Hằng năm, các hội nghị tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức QLTT cũng được triển khai định kỳ theo kế hoạch của Tổng cục QLTT và Cục QLTT các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương⁷. Hoạt động kiểm tra, đánh giá

⁶ Năm 2019, Tổng cục QLTT đã tuyển dụng 235 công chức; năm 2021 tuyển dụng 188 công chức. Đồng thời, thực hiện Kết luận số 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Tổng cục đã tổ chức thi tuyển lại cho 230 người (trong đó là 207 người theo hình thức thi tuyển và 23 người theo hình thức kiểm tra sát hạch).

⁷ Thống kê tại thời điểm 30/6/2020, số lượng công chức giữ ngạch kiểm soát viên cao cấp thị trường và tương đương là 05/4.863 người, chiếm tỷ lệ 0,01%; kiểm soát viên chính thị trường và tương đương hiện là 290 người, chiếm tỷ lệ 5,96%; kiểm soát viên thị trường và tương đương là 4.143 người, chiếm tỷ lệ 85,19%; kiểm soát viên trung cấp thị trường là 425 người, chiếm tỷ lệ 8,74%.

định kỳ về năng lực chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức lãnh đạo cấp Phòng, Đội QLTT đã được triển khai định kỳ hằng năm từ năm 2021⁸. Bên cạnh đó, ngày 04/10/2021, Tổng cục ban hành Quy tắc ứng xử của công chức, người lao động trong lực lượng QLTT. Bộ quy tắc làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét trách nhiệm khi công chức, người lao động vi phạm các chuẩn mực xử sự trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội, đồng thời là căn cứ để nhân dân giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật của công chức, người lao động.

Nhằm hướng tới mục tiêu lâu dài về phát triển lực lượng QLTT, ngày 04/11/2020, Tổng cục QLTT đã ký kết thỏa thuận hợp tác đào tạo đại học với trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Theo đó, từ năm 2021, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân mở thêm chuyên ngành đào tạo về QLTT, gắn đào tạo với nhu cầu thực tiễn của quản lý nhà nước để có thể tạo nguồn nhân lực được đào tạo bài bản, có chất lượng bổ sung cho lực lượng QLTT đáp ứng nhu cầu phát triển trong tương lai.

Đánh giá chung về thực trạng đội ngũ công chức QLTT: Tổng cục QLTT đã chủ động, quyết liệt trong việc xây dựng, tổ chức bộ máy và kiện toàn biên chế của lực lượng QLTT tại các tổ chức QLTT ở trung ương và địa phương. Đến nay, 100% cơ quan, đơn vị QLTT các cấp đã được kiện toàn về nhân sự. Đội ngũ công chức lãnh đạo và công chức tham mưu, trực tiếp tham gia thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính hầu hết đều có trình độ đại học và trên đại học, chủ yếu là chuyên ngành luật, kinh tế, thương mại, quản lý hành chính nhà nước, vì vậy về cơ bản đội ngũ này đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo văn bằng, chứng chỉ: có 4.714 công chức được đào tạo từ bậc đại học trở lên, đạt tỷ lệ 96,9% (trong đó: 538 công chức có trình độ thạc sĩ và tiến sĩ, chiếm tỉ lệ 11,07%; 4.176 công chức có trình độ đại học, chiếm tỷ lệ 85,87 %); số lượng công chức có trình độ đào tạo dưới đại học là 149 người, chỉ chiếm tỷ lệ 3,06%.

Về lý luận chính trị: có 518 công chức có trình độ lý luận chính trị cao cấp (chiếm tỷ lệ 10,65%); 2.196 công chức có trình độ lý luận chính trị trung cấp (chiếm tỷ lệ 45,16%) và 2.149 công chức chưa qua đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị (chiếm tỷ lệ 44,19%). Về bồi dưỡng kiến thức QLNN, toàn lực lượng đã có 4.619 người được bồi dưỡng kiến thức QLNN theo tiêu chuẩn ngạch kiểm soát viên trở lên, chiếm tỷ lệ 95% trong đó: QLNN ngạch kiểm soát viên cao cấp thị trường: 42 người, chiếm tỷ lệ 0,86%; QLNN ngạch kiểm soát viên chính và tương đương: 970 người, chiếm tỷ lệ 19,95%; QLNN ngạch kiểm soát viên thị trường và tương đương: 3.618 người, đạt tỷ lệ 74,4%.

⁸ Năm 2021, Tổng cục chính thức tổ chức Chương trình kiểm tra, sát hạch chuyên môn nghiệp vụ lần đầu tiên cho 1.101 công chức giữ chức vụ lãnh đạo cấp Đội, Phòng trực thuộc Cục QLTT. Kết quả: 645 công chức đạt loại giỏi (chiếm 58,6%); 206 công chức đạt loại khá (chiếm 18,7%); 222 công chức đạt loại trung bình (chiếm 20,2%) và 28 công chức dưới trung bình (chiếm 2,5%). Năm 2022, 3.645 công chức QLTT được kiểm tra, sát hạch. Kết quả: 1.644 công chức đạt loại giỏi (chiếm 45,1 %); 1.837 công chức đạt loại khá (chiếm 50,4 %); 150 công chức đạt loại trung bình (chiếm 4,1%) và 14 công chức dưới trung bình (chiếm 0,4%).

được giao. Các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ công chức gắn với công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật được đẩy mạnh trong những năm qua cũng đã tạo sự chuyển biến tích cực, bảo đảm nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ được giao của đội ngũ công chức QLTT.

e) Công tác kiểm tra nội bộ

Công tác kiểm tra nội bộ được Tổng cục QLTT đặc biệt quan tâm, là một trong những biện pháp nhằm xây dựng lực lượng QLTT trong sạch, vững mạnh. Công tác kiểm tra nội bộ tại Tổng cục QLTT đã được triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu lực, hiệu quả. Quá trình kiểm tra có sự phối hợp chặt chẽ của các đơn vị có liên quan, do đó kế hoạch kiểm tra nội bộ được hoàn thành theo đúng kế hoạch được phê duyệt. Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua kiểm tra nội bộ: Kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính không đúng theo trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật (kiểm tra đột xuất nhưng không có đề xuất kiểm tra, phương án kiểm tra, không có dấu hiệu hoặc hành vi vi phạm hành chính, không được kiểm tra ngay theo quy định của pháp luật; hồ sơ đề xuất kiểm tra căn cứ biện pháp nghiệp vụ quản lý địa bàn nhưng Kiểm soát viên đề xuất không được giao quản lý địa bàn đó; Biên bản không đầy đủ chữ ký của một trong các bên tham gia; Biên bản vi phạm hành chính, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính chưa ghi chính xác hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định xử phạt; Áp dụng hình thức xử phạt không đúng quy định của pháp luật; Công tác ghi Sổ nhật ký trong hoạt động công vụ còn hạn chế (việc ghi chép còn chung chung, còn để cách dòng giữa các ngày, hết tháng không ghi sang trang tiếp theo vẫn ghi nối tiếp; không ghi số hiệu công chức thực hiện; ghi thiếu nội dung công việc theo quyết định kiểm tra, thiếu chữ ký xác nhận của lãnh đạo Đội trong sổ nhật ký công tác...); Việc ghi chép hồ sơ án chỉ vẫn còn tình trạng ghi nhầm tên Nghị định, ghi nhầm điều khoản văn bản dẫn đến tình trạng gạch xóa; hồ sơ án chỉ vẫn còn chưa gạch chéo hết phần giấy chưa ghi; thực hiện không đúng quy trình khi tiếp nhận thông tin của công chức khi tiến hành khám phương tiện; chưa ghi đúng chức danh trong án chỉ; ban hành Quyết định xử phạt VPHC không đúng quy định của pháp luật (xử phạt sai thẩm quyền); Đội trưởng ký Quyết định xử phạt VPHC khi không có đầy đủ chứng cứ chứng minh hành vi vi phạm; quản lý, sử dụng Thẻ kiểm tra thị trường không đúng theo quy định; Vi phạm về thời gian làm việc hành chính; Hồ sơ vụ việc xử phạt vi phạm hành chính còn chưa đảm bảo về thời hạn tạm giữ, thiếu biên bản trả lại tang vật vi phạm hành chính; Tiếp nhận hồ sơ vụ việc do cơ quan khác chuyển giao chưa đúng quy định; bỏ lọt hành vi vi phạm; phân công công

chức đang trong thời gian thi hành kỷ luật là thành viên của Tổ/Đoàn kiểm tra; Áp dụng Nghị định xử phạt chưa đúng nguyên tắc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật; Quyết định xử phạt không áp dụng đầy đủ biện pháp khắc phục hậu quả nhưng không có lý do; Áp dụng hình thức xử phạt bằng tiền không đúng mức xử phạt; vắng mặt tại trụ sở Đội không có lý do. Chỉ tính riêng trong 03 năm, từ năm 2020 đến năm 2022, Tổng cục QLTT đã thực hiện 1.377 cuộc kiểm tra nội bộ, số cuộc kiểm tra đã ban hành Kết luận là 1.173; số đơn vị được kiểm tra là 1.125; số công chức có vi phạm là 885, kiến nghị xử lý kỷ luật 16 công chức và 835 công chức kiểm điểm rút kinh nghiệm.

Thông qua công tác kiểm tra nội bộ đã góp phần nâng cao nhận thức của công chức QLTT trong việc thực hiện các hoạt động công vụ của lực lượng QLTT. Việc tổ chức các cuộc kiểm tra đột xuất, kiểm tra nội bộ có tác dụng tích cực đối với các đội trực thuộc trong công tác quản lý công chức và người lao động trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; các Tổ công tác, Kiểm soát viên chấp hành nghiêm túc Quy chế trong công tác trong việc thực hiện chuyên môn nghiệp vụ và quy trình kiểm tra, kiểm soát thị trường.

1.6. Về công tác xây dựng cơ bản, quản lý tài chính, tài sản và điều kiện làm việc

a) Về tài sản bàn giao

*) Tổng tài sản bàn giao từ Chi cục Quản lý thị trường tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về Bộ Công Thương với tổng nguyên giá trên sổ kế toán là 1.876.010.177.611 đồng (*Một nghìn tám trăm bảy mươi sáu tỷ không trăm mười triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn sáu trăm mười một đồng*), trong đó:

- Trụ sở làm việc: 456 trụ sở nguyên giá 1.440.376.179.722 đồng.
- Xe ô tô: 419 chiếc nguyên giá 253.365.246.598 đồng.
- Mô tô và phương tiện đường thủy: 475 chiếc nguyên giá 22.374.850.601 đồng.
- Tài sản khác nguyên giá 159.893.900.690 đồng.

Đến tháng 5 năm 2021, Tổng cục Quản lý thị trường đang tiếp tục hoàn thiện tài liệu, cơ sở pháp lý để thực hiện bàn giao các tài sản của 04 đơn vị còn lại Cục Quản lý thị trường An Giang, Trà Vinh, Hải Phòng, thành phố Hồ Chí Minh theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg (trong đó 68 xe chưa được bàn giao nhưng các đơn vị trên vẫn đang tiếp tục quản lý và sử dụng). Như vậy tổng số xe hiện có là 487 xe.

**) Công cụ hỗ trợ:* tổng số công cụ hỗ trợ gồm 425 súng bắn cao su, 263 súng bắn hơi cay, 41 súng bắn đạn nổ, 27 súng bắn hơi ngạt, 432 dùi cui điện, 150 dùi cui cao su, 58 roi điện, 6 cờ hiệu, 3 gậy phản quang, 50 bình xịt hơi cay, 25 còng số 8, 154 đạn, 25 bao súng, 3 súng điện.

**) Trang bị máy tính, máy in:* có 1.566 máy tính để bàn, 174 máy tính xách tay và 967 máy in văn phòng trên tổng số 5.570 biên chế công chức. Số lượng máy tính, máy in này chỉ đáp ứng được hơn 30% so với quy định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị cho mỗi công chức.

b) Công tác xây dựng cơ bản

Từ khi thành lập, cơ sở vật chất và trang thiết bị của toàn lực lượng QLTT được chuyển giao từ các địa phương về Tổng cục để quản lý và sử dụng. Tổng cục QLTT đã tiến hành thủ tục thực hiện việc chuyển giao nguyên trạng trụ sở, cơ sở vật chất của Chi cục QLTT tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về Bộ Công Thương với tổng nguyên giá trên sổ kế toán là 1.876.010.177.611 đồng (Một nghìn tám trăm bảy mươi sáu tỷ không trăm mười triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn sáu trăm mười một đồng). Tuy nhiên, qua nhiều năm, hầu hết cơ sở vật chất của các đơn vị đều đã xuống cấp, không được sửa chữa, cải tạo, nâng cấp; quy mô cơ sở vật chất chưa tương xứng, không đáp ứng được nhu cầu cần thiết trong thực thi nhiệm vụ và chưa phù hợp với vị trí, vai trò của cơ quan chức năng nhà nước về quản lý thị trường ở trung ương và địa phương.

Do đặc thù của các Cục và Đội là thực hiện pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất buôn bán hàng hóa giả, hàng cấm, hàng hóa không ghi rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm...nên rất cần bố trí đủ các phòng chức năng, kho lưu giữ hàng hóa, bãi để bảo quản, cất giữ tang vật, phương tiện vi phạm chờ xử lý hoặc tiêu hủy chung. Tuy nhiên, các trụ sở hiện nay chưa đủ diện tích để bố trí diện tích làm việc theo Nghị định số 152/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/12/2017 quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và diện tích chuyên dùng theo Quyết định số 2219/QĐ-BCT ngày 28/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng trụ sở làm việc cơ quan QLTT các cấp. Đặc biệt một số Cục và Đội QLTT chưa có trụ sở làm việc riêng, phải tạm sử dụng của đơn vị khác hoặc đi thuê, thường xuyên phải di chuyển trụ sở và tốn nhiều chi phí sử dụng, vận hành. Do vậy các đơn vị gặp rất nhiều khó khăn trong công tác chuyên môn nghiệp vụ, ảnh hưởng đến chất lượng công việc cũng như đời sống của cán bộ công chức.

Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025:

Theo Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ: Tổng vốn NSTW được bố trí là 911 tỷ đồng, trong đó:

- Nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư: 08 dự án.
- Khởi công mới: Tổng số 35 dự án, trong đó 07 dự án chuyển tiếp từ các địa phương chuyển về và 28 dự án khởi công mới.

Lũy kế vốn NSTW bố trí đến hết năm 2023: 527,187 tỷ đồng, trong đó năm 2021: 65,913 tỷ đồng; năm 2022: 182,155 tỷ đồng; năm 2023: 279,119 tỷ đồng

Kết quả thực hiện:

- Dự án đã hoàn thành: 08 dự án/35 dự án.
- Dự kiến hoàn thành đến hết năm 2023: 19 dự án/35 dự án.
- Dự kiến hoàn thành đến hết năm 2025: 34 dự án/35 dự án.

Dự án đầu tư Trụ sở Tổng cục QLTT dừng thực hiện và bổ sung Dự án đầu tư xây dựng trụ sở cấp Cục và cấp Đội của lực lượng quản lý thị trường giai đoạn 2023 - 2025 bằng vốn của Dự án Dự án đầu tư Trụ sở Tổng cục QLTT. Tuy nhiên, cần phải được điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

b) Quản lý tài chính, tài sản và điều kiện làm việc

Công tác phân bổ, điều chỉnh dự toán ngân sách Nhà nước được thực hiện kịp thời, tiết kiệm, phục vụ quả hoạt động của lực lượng. Hằng năm, Tổng cục hoàn thành việc xét duyệt, thẩm định báo cáo quyết toán tài chính tại các đơn vị dự toán thuộc Tổng cục và báo cáo Bộ Công Thương đúng thời gian quy định.

- Về trang cấp trang phục ngành mới: Tổng cục đã thực hiện thay đổi trang phục vào tháng 7/2021.

- Về cơ bản, sau 05 năm thành lập 100% công chức đã được trang bị máy tính, máy in theo quy định. Trong thời gian tới sẽ tiếp tục thay thế các máy đã cũ để đáp ứng yêu cầu công tác, đặc biệt là sử dụng Hệ thống xử phạt vi phạm hành chính điện tử.

Sau 05 năm thành lập Tổng cục QLTT, công tác xây dựng cơ bản, quản lý tài chính, tài sản và điều kiện làm việc cho lực lượng QLTT được Tổng cục thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, trang thiết bị, điều kiện làm việc từng

bước được nâng lên, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao cho lực lượng QLTT.

1.7. Về công tác khác (xây dựng cơ sở dữ liệu, thống kê, ứng dụng công nghệ thông tin, hợp tác quốc tế...)

a) Ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ và tăng cường kỷ luật công vụ

Trong giai đoạn 2018-2022, một trong những nhiệm vụ trọng tâm được Bộ Công Thương, Tổng cục QLTT triển khai quyết liệt là việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số để nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ, tăng cường quản lý, giám sát và siết chặt kỷ luật công vụ trong hoạt động của đội ngũ công chức QLTT các cấp.

Đến nay, Tổng cục QLTT đã tổ chức thực hiện xây dựng, quản lý và triển khai sử dụng có hiệu quả các hệ thống phần mềm bao gồm các cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao năng lực của lực lượng QLTT trên toàn quốc. Cùng với những tác động tích cực và chuyển biến rõ nét theo hướng chính quy, chuyên nghiệp, hiện đại trong hoạt động của lực lượng QLTT, nhiều sai sót, vi phạm trong thực thi công vụ do tác động tiêu cực của khuynh hướng kinh nghiệm chủ nghĩa tồn tại nhiều năm trong hoạt động của cơ quan, đơn vị QLTT địa phương trước khi được tổ chức lại theo mô hình Tổng cục ngành dọc đã được phát hiện, xử lý và có biện pháp chấn chỉnh, ngăn chặn⁹. Kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ được củng cố, tăng cường mạnh mẽ.

Giai đoạn 2018-2022 đánh dấu sự thay đổi mạnh mẽ trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực thi hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và quản lý, giám sát việc thực thi công vụ của lực lượng QLTT phù hợp với chủ trương chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử cũng như xu hướng phát triển của thương mại điện tử trong bối cảnh mới. Các hệ thống phần mềm quản lý công tác văn thư, chế độ báo cáo, quản lý công chức, quản lý địa bàn và quản lý công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính... đã được triển khai vận hành xuyên suốt trong lực lượng từ trung ương đến địa phương. Từ quý I năm 2022, điện tử hóa toàn bộ hệ thống ấn chỉ giấy trong hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ

⁹ Trong giai đoạn 2018-2022, có 140 công chức bị xử lý kỷ luật hành chính (trong đó 81 công chức bị kỷ luật do vi phạm trong hoạt động công vụ, 59 công chức bị kỷ luật do vi phạm chính sách dân số, vi phạm những điều đảng viên không được làm và một số vi phạm khác); 20 công chức bị khởi tố hình sự. Một số trường hợp, Tổng cục đã chủ động phát hiện, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự xử lý hình sự đối với công chức có vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong thi hành công vụ.

QLTT; sử dụng biểu mẫu in sẵn trong trường hợp không thể soạn thảo trên máy tính điện tử hoặc trên hệ thống INS. Cùng với đó, công tác thông tin, truyền thông cũng được tăng cường hướng đến mục tiêu xây dựng vai trò, hình ảnh và hoạt động của lực lượng QLTT gắn với người dân, doanh nghiệp và phải được đánh giá trên nền tảng sự phản hồi từ phía người dân, doanh nghiệp. Những yếu tố này không chỉ thúc đẩy hiệu lực, hiệu quả hoạt động phục vụ người dân và doanh nghiệp của cả lực lượng mà còn tác động mạnh mẽ đến từng công chức QLTT, đặc biệt là ở khía cạnh quản lý, giám sát, đánh giá thực thi công vụ và tạo ra áp lực cho việc tự học hỏi, đổi mới sáng tạo cả về kiến thức, kỹ năng và thái độ trong thực thi công vụ.

b) Công tác phối hợp trong hoạt động của lực lượng QLTT

Là thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Ban Chỉ đạo 389 quốc gia)¹⁰ và Ban Chỉ đạo 389 các địa phương, lực lượng QLTT, cơ quan QLTT các cấp đã tham gia tích cực, chủ động vào các hoạt động: (i) xây dựng chiến lược, kế hoạch chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong từng thời kỳ; (ii) phối hợp giữa các cơ quan, lực lượng chức năng phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và sản xuất, kinh doanh hàng giả nghiêm trọng, có tổ chức; (iii) đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; (iv) thực hiện nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; (v) tổng kết, đánh giá công tác định kỳ và theo chuyên đề, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền; (vi) phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Trong giai đoạn 2018-2022, Tổng cục đã tăng cường hợp tác với các cơ quan, tổ chức quốc tế, các hiệp hội doanh nghiệp trong và ngoài nước triển khai nhiều hoạt động nhằm nâng cao năng lực thực thi chống buôn lậu, hàng giả, hàng hóa xâm phạm sở hữu trí tuệ của lực lượng QLTT. Nhiều văn bản hợp tác giữa Tổng cục và các cơ quan, tổ chức trong nước và nước ngoài đã tiến hành ký kết và triển khai thực hiện hiệu quả trong thực tiễn¹¹.

¹⁰ Tổng cục trưởng Tổng cục QLTT là Ủy viên ban Chỉ đạo 389 quốc gia; Phó Chánh Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia là lãnh đạo Cục Nghiệp vụ QLTT thuộc Tổng cục QLTT.

¹¹ Tổng cục đã ký kết và triển khai thực hiện 04 Quy chế phối hợp công tác với Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Tổng cục Du lịch và Cục Bảo vệ thực vật; 07 Văn bản ghi nhớ: Bản ghi nhớ với Văn phòng Sáng chế Nhật Bản, Bộ Kinh tế, thương mại và công nghiệp Nhật Bản trong việc bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ; Bản ghi nhớ về hợp tác trong